

Số: 63/2024/QĐST-DS

Ninh Hòa, ngày 20 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 169/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần P

Địa chỉ: Số 41 (tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 Lê Duẩn, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trịnh Văn T**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Việt H**, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP P (theo Giấy ủy quyền số 0327/2024/UQ-OCB ngày 03/5/2024 của Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần P - Phòng giao dịch H).

Địa chỉ: phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- **Bị đơn:**

Ông **Phạm Văn T** - Sinh năm 1991

Bà **Nguyễn Thị Kim P** - Sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Ninh Thủy, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn T: Bà **Nguyễn Thị Kim P**.

Địa chỉ: Tổ dân phố Bá Hà 1, phường Ninh Thủy, thị xã n, tỉnh Khánh Hòa. (theo Giấy ủy quyền số chứng thực số 411, quyền số I-SCT/CK,ĐC ngày 29/7/2024 tại Ủy ban nhân dân phường n).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà **Nguyễn Thị BíchX** - Sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ tranh chấp: Ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Kim P phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền tính đến ngày 12/8/2024 là 684.458.390 đồng (*Sáu trăm tám mươi bốn triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn ba trăm chín mươi đồng*) trong đó số tiền gốc: 501.867.952 đồng, số tiền lãi trong hạn: 4.904.652 đồng, số tiền lãi quá hạn: 177.685.786 đồng. Thời gian trả một lần vào ngày 25/11/2024.

Căn cứ theo hợp đồng tín dụng số 0130/2021/PHD/HĐTD và khế ước nhận nợ số 0130/2021/PHD/KUNN ngày 09/3/2021 thì ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Kim P còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất thỏa thuận trên dư nợ gốc còn phải thi hành án kể từ ngày 13/8/2024 cho đến khi thi hành án xong.

Trong trường hợp ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Kim P không thực hiện nghĩa vụ trả hết số tiền 684.458.390 đồng và tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận trên dư nợ gốc còn phải thi hành án kể từ ngày 13/8/2024 cho Ngân hàng thương mại cổ phần P thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa xử lý tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 141 tờ bản đồ số 7 diện tích 121 m² tọa lạc tại tổ dân phố B, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 696643 số vào sổ cấp GCN CS-01638 ngày 03/9/2019 đứng tên ông Nguyễn Văn A chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Kim P ngày 03/3/2021 và toàn bộ tài sản gắn liền với đất để đảm bảo thi hành án.

Trong trường hợp ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Kim P đã thực hiện nghĩa vụ trả hết số tiền 684.458.390 đồng và tiền lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận trên dư nợ gốc của số tiền còn phải thi hành án kể từ ngày 13/8/2024 cho đến khi thi hành án xong cho nguyên đơn thì Ngân hàng thương mại cổ phần P phải trả lại cho ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Kim P bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 696643 số vào sổ cấp GCN CS-01638 ngày 03/9/2019 đứng tên ông Nguyễn Văn A chuyển nhượng cho bà Nguyễn Thị Kim P ngày 03/3/2021.

2.2 Về án phí: Ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Kim P phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 15.689.167 đồng (*Mười lăm triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn một trăm sáu mươi bảy đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.639.039 đồng (*Mười ba triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn không trăm ba mươi chín đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005984 ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

2.3 Về chi phí tố tụng: Ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Kim P phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền chi phí tố tụng là 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Huỳnh Tường Viên